

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MƯỜNG LAY
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14 /2021/HS-ST
Ngày 30 /9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MƯỜNG LAY, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Thân Văn Hàm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

Ông Lò Văn Hưng

- Thư ký phiên tòa: ông Thiều Tất Lơ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tiến Đỗ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS, ngày 31/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 20/9/2021 đối với bị cáo:

Vương Văn K (tên gọi khác: không); sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT: Bản HL 2, xã LN, thị xã ML, tỉnh ĐB.

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Vương Văn Kh (đã chết) và con bà: Lò Thị H sinh năm 1959; vợ bị cáo Lò Thị X sinh năm 1987; Bị cáo có 02 con; Con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Nhân thân bị cáo chưa bị kết án; chưa bị xử phạt hành chính; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/06/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lù Văn V sinh năm 1987; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản HL 2, xã LN, thị xã ML, tỉnh ĐB.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 05 phút ngày 28/06/2021 tại khu vực chợ Bản HL 2, xã LN, thị xã ML, tỉnh DB. Công an thị xã Mường Lay kiểm tra bắt quả tang bị cáo Vương Văn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu được 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu trắng của vỏ bao thuốc lá nghi Heroine. Bị cáo khai đó là Heroine mua với giá 100.000đ về để sử dụng.

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận hành vi của mình như sau: Bị cáo là người nghiện ma túy từ đầu năm 2014 nên khoảng 10 giờ sáng ngày 28/6/2021 sau khi đi làm ruộng về bị cáo đi bộ sang nhà em trai họ là Lù Văn V ở cùng bản HL 2 mượn xe máy để đi chợ mua thức ăn cho gia đình. Sau khi mượn được xe máy bị cáo đi vào xã MT, huyện MC, tỉnh DB mục đích đi tìm mua ma túy để sử dụng, khi đi đến bản PC, xã MT bị cáo gặp một người thanh niên dân tộc Thái khoảng 30 tuổi ngồi trên xe máy bị cáo không biết tên địa chỉ, bị cáo gặp lần đầu nên bị cáo không để ý biển số xe. Bị cáo hỏi người thanh niên có ma túy bán không, người thanh niên bảo không có bán nhưng biết chỗ lấy, sau đó bị cáo đưa cho người thanh niên 100.000đ. Người thanh niên cầm tiền rồi đi vào bản PC khoảng 15 phút quay về đưa cho bị cáo 01 gói giấy bạc màu trắng của vỏ bao thuốc lá bên trong đựng heroine. Sau khi mua được heroine bị cáo quay về thị xã đến bản Bản HL 2, xã LN, thị xã ML, tỉnh DB tìm chỗ sử dụng thì bị Công an thị xã đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu gói heroine bị cáo đang cầm trong tay.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng của cơ quan Công an thị xã Mường Lay ngày 28/06/2021; Xác định vật chứng thu giữ của Vương Văn K là 0,12g nghi heroine.(Trích toàn bộ vật chứng gửi giám định).

Tại bản kết luận giám định số 764/GĐ-PC09 ngày 06/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật chứng gửi giám định, vật chứng thu giữ của Vương Văn K là heroine (*Không hoàn lại mẫu vật sau giám định*). Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, SST: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSML ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Vương Văn K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, lời khai tại phiên tòa hôm nay, biên bản phạm tội quả tang đều phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Sau khi phân tích tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, động

cơ mục đích phạm tội. Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Vương Văn K từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/06/2021.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vương Văn K tại phiên tòa nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát, Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lù Văn V đã được triệu tập hợp lệ, tại phiên tòa hôm anh V có đơn xin vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của bản thân như sau: Bị cáo thừa nhận là bị cáo nghiện ma túy nên vào hồi 11 giờ 05 phút, ngày 28/06/2021 tại bản PC, xã MT, huyện MC, tỉnh DB bị cáo có nhờ 01 thanh niên dân tộc Thái mua hộ 01 gói ma túy với giá 100.000đ với mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm ở tay rồi đi xe máy về thị xã Mường Lay khi đi đến Bản HL 2, xã LN, thị xã ML, tỉnh DB thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số heroine khối lượng 0,12g mà bị cáo mới mua chưa kịp sử dụng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi mua ma túy với mục đích để sử dụng của bị cáo nêu trên phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Kết luận của Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, không oan sai. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện

[2]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, tiếp tay cho các loại tội phạm khác làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thị xã. Bị cáo tàng trữ 0,12g heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân, hành vi của bị cáo được coi là phạm tội trong trường hợp nghiêm trọng phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng sử dụng ma túy. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Từ những phân tích về hành vi vi phạm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân, động cơ, mục đích của bị cáo. Xét mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có cơ sở cần chấp nhận. HĐXX áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Qua việc xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, căn cứ vào biên bản xác minh của Cơ quan điều tra HĐXX xét thấy gia đình bị cáo không có tài sản nào có giá trị. Vì vậy, nếu phạt tiền thì bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt này. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về vật chứng vụ án: Số heroine thu của bị cáo đã gửi toàn bộ giam định, sau khi giám định phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên không hoàn lại vật chứng nên HĐXX không đề cập xử lý trong vụ án này. Đối với 03 mảnh giấy bạc màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về các vấn đề khác

Đối với chiếc xe máy HONDA BLADE màu đỏ, đen biển kiểm soát 27X1-030.74 bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của anh Lù Văn V, anh V không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an thị xã đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

Trong vụ án này có một người đàn ông dân tộc Thái đã mua hộ heroine cho bị cáo, bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay không có cơ sở để xác minh nên không đủ căn cứ xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vương Văn K 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/06/2021.

[3]. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn của Công an thị xã Mường Lay đã niêm phong bên trong có 03 mảnh giấy bạc màu trắng. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay và Chi Cục thi hành án Dân sự thị xã Mường Lay ngày 03/9/2021)*

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, bị cáo Vương Văn K phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/9/2021). Người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã;
- Đội điều tra Công an thị xã;
- Cơ quan THAHS CA thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA,KT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký đóng dấu)

Thân Văn Hàm

Các Hội thẩm nhân dân:

1

2

**Thẩm phán
Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Thanh Mai Lò Văn Hưng

Thân Văn Hàm

